

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG THÀNH
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: **129/2018/QĐST-HNGĐ**

Long Thành, ngày 31 tháng 8 năm 2018.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 594/2018/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 8 năm 2018, giữa:

Anh **Nguyễn Văn N**, sinh năm 1992.

Địa chỉ: xã T, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Chị **Trần Thị Thu H**, sinh năm 1986.

Địa chỉ thường trú: ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

Địa chỉ chỗ ở: ấp K, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản đoàn tụ không thành và ghi nhận sự tự nguyện ly hôn của các đương sự ngày 22 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản đoàn tụ không thành và ghi nhận sự tự nguyện ly hôn ngày 22 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập bản đoàn tụ không thành và ghi nhận sự tự nguyện ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Văn N và chị Trần Thị Thu H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Trần Thị Thu H được quyền nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thiên P, sinh ngày 5/12/2014. Anh Nguyễn Văn N phải cấp dưỡng nuôi con hàng tháng số tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng). Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chấm dứt theo Điều 118 Luật Hôn nhân và gia đình.

Anh Nguyễn Văn N được quyền đến thăm con không ai được ngăn cản, khi cần thiết các đương sự được quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Các đương sự khai không có nên không xem xét.

Về nợ chung: Các đương sự khai không có nên không xem xét.

Về lệ phí: Anh Nguyễn Văn N và chị Trần Thị Thu H phải chịu 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số 006594 ngày 08/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành. Anh N và chị H đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND H.Long Thành;
- Các đương sự;
- UBND xã T.
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Hùng Minh Sang